

Số: 14/2024/CBTT-NAG

Vĩnh Phúc, ngày 14 tháng 10 năm 2024

Vv đính chính nội dung Nghị quyết và Tờ trình  
đã công bố tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAGAKAWA** (“Công ty”)
  - Địa chỉ trụ sở: Tổ Dân phố Xuân Thượng 1, phường Phúc Thắng, TP. Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
  - Điện thoại: 0211.387.3568 Fax: 0211.354.8020
  - Mã chứng khoán: NAG
  - Sàn giao dịch: HNX

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Tập đoàn Nagakawa công bố thông tin về việc đính chính lại nội dung của Điều 7 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Tờ trình số 05/2024/TTr-ĐHĐCĐ về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023. Cụ thể như sau:

2.1. Đính chính nội dung tại Điều 7 của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

• Nội dung đã công bố:

STT	Khoản mục	Năm 2023
4	<b>Chia cổ tức 8%</b> Trong đó: * 3% trích từ lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2022: 9.493.962.300 VNĐ * 5% trích từ lợi nhuận trước thuế năm 2023: 15.823.270.500 VNĐ	25.317.232.800

• Nội dung đính chính:

STT	Khoản mục	Năm 2023
4	<b>Chia cổ tức 8%</b> Trong đó:	25.317.232.800



	* 3% trích từ lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2022: 9.493.962.300 VNĐ	
	* 5% trích từ lợi nhuận <u>sau thuế</u> năm 2023: 15.823.270.500 VNĐ	

- **Lý do đính chính:** do sơ suất trong quá trình soạn thảo văn bản.

**2.2. Đính chính nội dung tại Tờ trình số 05/2024/TTr-ĐHĐCĐ về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023**

- **Nội dung đã công bố:**

STT	Khoản mục	Năm 2023
4	<b>Chia cổ tức 8%</b> Trong đó: * 3% trích từ lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2022: 9.493.962.300 VNĐ * 5% trích từ lợi nhuận <u>trước thuế</u> năm 2023: 15.823.270.500 VNĐ	25.317.232.800

- **Nội dung đính chính:**

STT	Khoản mục	Năm 2023
4	<b>Chia cổ tức 8%</b> Trong đó: * 3% trích từ lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2022: 9.493.962.300 VNĐ * 5% trích từ lợi nhuận <u>sau thuế</u> năm 2023: 15.823.270.500 VNĐ	25.317.232.800

- **Lý do đính chính:** do sơ suất trong quá trình soạn thảo văn bản.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty CP Tập đoàn Nagakawa vào ngày 14/10/2024 tại đường dẫn [www.nagakawa.com.vn](http://www.nagakawa.com.vn).

Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu Ban QHCD.

**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN NAGAKAWA**

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT**



**NGUYỄN THỊ HUYỀN THƯƠNG**



Số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-NAG

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAGAKAWA**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ – CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Thông tư 116/TT – BTC ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa;
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa ngày 26/04/2024.



**QUYẾT NGHỊ**

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023, định hướng và kế hoạch năm 2024

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

Điều 3. Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 của Công ty

Điều 4. Thông qua Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	% thực hiện so với kế hoạch
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.100.000.000.000	2.140.625.746.499	102%
2	Doanh thu thuần	2.016.000.000.000	2.118.135.624.311	105%
3	Lợi nhuận sau thuế	35.000.000.000	25.150.148.589	72%

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	% thực hiện so với kế hoạch
4	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1.7%	1.19%	70%
5	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	8.9%	6.35%	71%
6	Tỷ lệ cổ tức	Từ 05% - 10%	8%	

**2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:**

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	
		Kế hoạch	% tăng/giảm so với năm trước
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.500.000.000.000	17%
2	Doanh thu thuần	2.400.000.000.000	13%
3	Lợi nhuận sau thuế	35.000.000.000	39%
4	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1.46 %	23%
5	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	8.36 %	32%
6	Tỷ lệ cổ tức	Từ 05% - 10%	

**Điều 5. Thông qua Tờ trình thù lao của HĐQT và BKS năm 2023 và kế hoạch thù lao năm 2024**

**Điều 6. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024**

**Điều 7. Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023**

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Khoản mục	Năm 2023
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	25.150.148.589
2	Tổng trích lập các quỹ	1.760.510.401
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển 5% LNST (bắt buộc)	1.257.507.429
2.2	Trích quỹ khen thưởng – phúc lợi 2% LNST	503.002.972
3	Thù lao HĐQT & BKS	800.791.627
3.1	Trả thù lao HĐQT	640.633.301

3.2	Trả thù lao Ban kiểm soát	160.158.325
4	<b>Chia cổ tức 8%</b> Trong đó: * 3% trích từ lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2022: 9.493.962.300 VNĐ * 5% trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2023: 15.823.270.500 VNĐ	25.317.232.800
5	Lợi nhuận sau thuế 2023 còn lại bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh	6.765.576.061

**Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc ủy quyền HĐQT quyết định các giao dịch phát sinh doanh thu, chi phí với các bên có liên quan**

**Điều 9. Thông qua Tờ trình về việc bổ sung mã ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ Công ty**

**Điều 10. Thông qua Tờ trình về việc thay đổi địa chỉ trụ sở công ty và sửa đổi điều lệ Công ty**

**Điều 11. Tổ chức thực hiện:**

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa phê duyệt toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty và các cá nhân có liên quan căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 26/04/2024./.

**Nơi nhận:**

- Toàn thể cổ đông của NAG;
- TV HĐQT, BKS;
- Tổng Giám đốc Nagakawa;
- Người CBTT Nagakawa;
- Lưu: VT.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA**



**Nguyễn Ngọc Quý**



Số: 05/2024/TTr-ĐHĐCĐ

Vĩnh Phúc, ngày 03 tháng 04 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
(V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông – Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán của CT CP Tập đoàn Nagakawa;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-NAG ngày 05/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

**I. Phương án phân phối lợi nhuận**

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Khoản mục	Năm 2023
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	25.150.148.589
2	Tổng trích lập các quỹ	1.760.510.401
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển 5% LNST (bắt buộc)	1.257.507.429
2.2	Trích quỹ khen thưởng – phúc lợi 2% LNST	503.002.972
3	Thù lao HĐQT & BKS	800.791.627
3.1	Trả thù lao HĐQT	640.633.301
3.2	Trả thù lao Ban kiểm soát	160.158.325
4	<b>Chia cổ tức 8%</b> Trong đó: * 3% trích từ lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2022: 9.493.962.300 VNĐ * 5% trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2023: 15.823.270.500 VNĐ	25.317.232.800
5	Lợi nhuận sau thuế 2023 còn lại bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh	6.765.576.061

## II. Hình thức chi trả cổ tức

1. **Hình thức chi trả cổ tức:** Chi trả cổ tức bằng Cổ phiếu

2. **Phương án phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức:**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Nagakawa
- Mã cổ phiếu: NAG
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Mục đích phát hành: phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông hiện hữu.
- Đối tượng phát hành: Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nagakawa tại ngày đăng ký cuối cùng được quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Cổ phiếu quỹ sẽ không được hưởng quyền.
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 2.531.723 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành (tính theo mệnh giá): 25.317.232.800 đồng.
- Phương thức: thực hiện quyền.
- Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến: 8%, tức cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được quyền nhận 8 cổ phiếu mới phát hành theo nguyên tắc làm tròn đến hàng đơn vị.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị và theo nguyên tắc làm tròn xuống, phần lẻ hàng thập phân của cổ phiếu sẽ bị hủy.
- Địa điểm thực hiện:
  - +Đối với cổ đông đã lưu ký cổ phiếu: Cổ phiếu sẽ được phân bổ về tài khoản mà cổ đông đã mở tại các thành viên lưu ký.
  - +Đối với cổ đông chưa lưu ký cổ phiếu: Cổ đông làm thủ tục nhận cổ phiếu phát hành thêm tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Nagakawa.

Địa chỉ: Tầng 3 Tòa nhà GoldTower 275 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

- Nguồn vốn thực hiện: Số tiền dự kiến dùng để chi trả cổ tức khoảng 25.317.232.800 đồng được trích 5% từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2023 của Công ty và 3% Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2022.

- Thời gian thực hiện: dự kiến trong Quý III/Quý IV năm 2024 và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

## III. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị các vấn đề sau

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục, nội dung công việc cần thiết để triển khai và hoàn tất việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023 đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, bao gồm nhưng không hạn chế:

- Xây dựng và quyết định phương án phát hành chi tiết để đảm bảo việc phát hành cổ phiếu của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định của Pháp luật, đảm bảo tốt nhất quyền lợi cho Công ty;





- Quyết định thời gian phát hành và thực hiện việc phát hành đảm bảo tối đa lợi ích cho Công ty và các cổ đông;

- Chủ động lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu phù hợp với quy định của pháp luật;

- Sửa đổi điều khoản quy định về mức vốn điều lệ và tình hình sở hữu cổ phần của các cổ đông trong Điều lệ Công ty đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc phát hành;

- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc trong vòng 30 ngày sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;

- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Chủ động tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện việc phát hành theo Phương án đã được phê duyệt đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu: VP.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Quý

